

SO SÁNH MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT TẠI ĐẠI HỌC HUẾ TRƯỚC VÀ SAU CẢI TIẾN

TS. Lê Quang Dũng¹; TS. Lê Cát Nguyên²; CN. Nguyễn Thị Ly³

Tóm tắt: cải tiến chương trình đào tạo (CTĐT) là khâu quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng CTĐT của cơ sở giáo dục. Trong đó, việc xác định mục tiêu (MT) và xây dựng chuẩn đầu ra (CĐR) là hoạt động đầu tiên và cũng là kim chỉ nam cho các khâu tiếp theo trong quá trình phát triển CTĐT. Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thể dục thể thao thường quy, bài báo đã tiến hành so sánh mục tiêu, CĐR của chương trình môn học Giáo dục thể chất (GDTC) tại Đại học Huế trước và sau cải tiến, từ đó chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt, giúp những người thực hiện nhiệm vụ cải tiến chương trình xác định các ưu điểm và nhược điểm của chương trình hiện hành, làm cơ sở để thực hiện những bước tiếp theo trong quá trình cải tiến chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế.

Từ khóa: So sánh, mục tiêu, chuẩn đầu ra, chương trình môn học giáo dục thể chất, Đại học Huế.

Abstracts: Improving the training program is an essential step in ensuring the quality of the educational institution's training program. Determining the goals and building the output standards is the first activity and the guideline for the next steps in developing the training program. Using conventional physical education and sports science research methods, the article compared the objectives and outcomes of the Physical Education subject program at Hue University before and after the reform, thereby pointing out the similarities and differences, helping those who carry out the task of reforming the program to identify the advantages and disadvantages of the current program, as a basis for implementing the next steps in the process of reforming the Physical Education subject program at Hue University.

Keywords: Comparison, objectives, output standards, Physical Education subject program, Hue University.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Phát triển CTĐT căn cứ trên MT và CĐR là xu thế chung của giáo dục đại học hiện nay. Xác định MT và xây dựng CĐR là hoạt động đầu tiên và cũng là kim chỉ nam cho các khâu tiếp theo trong quá trình phát triển CTĐT. MT và CĐR chính là một trong những thông tin quan trọng giúp đảm bảo sự nhất quán trong việc phân phối giữa các học phần/mô-đun và CTĐT, tránh sự chồng chéo của các học phần, mô-đun và CTĐT ở các bậc trình độ. MT và CĐR cũng giúp cho giảng viên khi thiết kế các học phần (môn học) xác định một cách chính xác những mục đích chính và từ đó xây dựng đề cương chi tiết của các học phần một cách phù hợp. Hiện nay, Khoa GDTC đang tiến hành rà soát, điều chỉnh chương trình môn học GDTC. Sau quá trình làm việc nghiêm túc, tích cực, Khoa GDTC đã đạt được những kết quả ban đầu khi xây dựng được MT và CĐR mới. Để có cơ sở thực hiện những bước tiếp theo trong quá trình cải tiến chương trình, bài báo đã tiến hành so sánh MT, CĐR của chương trình môn học GDTC trước và sau cải tiến, từ đó chỉ ra những điểm tương đồng và khác biệt, giúp những người thực hiện nhiệm vụ cải tiến chương trình xác

định các ưu điểm và nhược điểm của chương trình hiện hành, làm cơ sở để thực hiện những bước tiếp theo trong quá trình cải tiến chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế.

Trong quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau: phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn; thảo luận nhóm trọng tâm (Focus group discussion); chuyên gia và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Giới thiệu MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế sau cải tiến

2.1.1. Những căn cứ để cải tiến MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế

Để cải tiến MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế, đề tài đã dựa trên những căn cứ sau:

- Căn cứ vào chương trình môn học GDTC theo nhu cầu sở thích người học (mô hình câu lạc bộ) và chương trình môn học GDTC theo quyết định 279/QĐ-ĐHH của Giám đốc Đại học Huế (chương trình GDTC cơ bản)

- Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GD&ĐT v/v Ban hành Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành

1, 2, 3: Khoa Giáo dục Thể chất - Đại học Huế

CTĐT các trình độ của giáo dục đại học [1];

- Quyết định số 1795/QĐ-ĐHH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Đại học Huế Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và công bố CĐR CTĐT trình độ đại học tại Đại học Huế [4].

- Báo cáo đánh giá về chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế, báo cáo này được xây dựng dựa trên kết quả khảo sát các bên liên quan (nhà tuyển dụng, giảng viên, cựu sinh viên và sinh viên đang học chương trình môn học GDTC) và ý kiến góp ý của các Bộ môn thuộc Khoa GDTC về chương trình môn học GDTC hiện hành [7].

- Kết quả đánh giá sự tác động của GDTC đến sinh viên Đại học Huế, kết quả đánh giá được công bố qua bài báo “Assessment of Physical Education Impacts on Hue University Students” trên tạp chí European Modern Studies Journal [3]

- Kết quả so sánh chương trình môn học GDTC của Đại học Huế với chương trình môn học GDTC của Đại học Đà Nẵng và trường Đại học Tây Nguyên;

- Kết quả tổng hợp ý kiến góp ý của các bên liên quan về chương trình môn học GDTC tại “Hội nghị tham vấn các bên liên quan về chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế”.

- Một số nội dung liên quan được quy định trong Luật TĐTT; Thông tư 25/2015/TT-BGDĐT, thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT và Chương trình môn học GDTC trong chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

- Văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT v/v thực hiện GDTC, hoạt động thể thao, y tế trường học 05 năm gần đây;

- Kết quả đối sánh chương trình môn học GDTC của Đại học Huế với một số đơn vị đào tạo khác.

2.1.2. Giới thiệu MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế sau cải tiến

Từ những căn cứ trên, bằng các phương pháp nghiên cứu gồm phương pháp phỏng vấn, phương pháp thảo luận nhóm trọng tâm, phương pháp chuyên gia, phương pháp toán học thống kê, đề tài đã nghiên cứu cải tiến MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế như sau:

2.1.2.1. MT của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế sau khi cải tiến

*** MT chung**

Chương trình môn học GDTC nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện.

*** MT cụ thể**

- Kiến thức

+ MT (MT) 1: Có kiến thức (KT) tốt về chăm sóc sức khỏe và kỹ năng vận động cơ bản để thích ứng với các công việc và điều kiện sống khác nhau

+ MT 2: Có KT về hoạt động chuyên môn trong một số môn thể thao yêu thích.

- Kỹ năng

+ MT3: Có kỹ năng (KN) vận động cơ bản.

+ MT4: Có KN chuyên môn của một số môn thể thao yêu thích.

+ MT5: Có thể lực tốt để đáp ứng nhu cầu học tập và lao động.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ MT6: Yêu thích hoạt động thể dục, thể thao (TĐTT) và hình thành thói quen luyện tập TĐTT thường xuyên.

+ MT7: Có phẩm chất đạo đức tốt, tích cực học tập, rèn luyện để góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện.

2.1.2.2. CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế sau khi cải tiến

Kết quả được trình bày tại bảng 1.

2.2. So sánh MT, CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế trước và sau cải tiến

Kết quả được trình bày tại bảng 2 và 3.

Qua bảng 2, bài báo có những nhận xét sau:

- *MT chung*: Nhìn chung MT chung của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế trước và sau cải tiến đều phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn, chiến lược phát triển của Đại học Huế đến năm 2030, khái quát và định hướng cho toàn bộ chương trình môn học GDTC. MT chung trước và sau cải tiến đều có những nội dung như: “*Cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản*”; “*Hình thành thói quen luyện tập TĐTT để nâng cao sức khỏe*”; “*Góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện*”, tuy nhiên MT chung sau cải tiến ngắn gọn và xúc tích hơn.

- *MT cụ thể*: được xác định rõ ràng theo các văn bản quy định về xây dựng chương trình với các yêu cầu chặt chẽ về kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm.

+ *MT cụ thể về kiến thức*: MT cụ thể về kiến thức của chương trình môn học GDTC trước cải tiến có 03 MT, nhiều 01 MT so sau cải tiến, đó là MT “*Hình thành được phương pháp tự học và tự tổ chức tập luyện theo nhóm*”, MT này được nhóm biên soạn đưa vào MT về năng lực tự chủ và trách nhiệm, cụ thể: “*Yêu thích hoạt động TĐTT và hình thành thói quen luyện tập TĐTT thường xuyên*”.

+ *MT cụ thể về kỹ năng*: MT cụ thể về kỹ năng của chương trình môn học GDTC trước cải tiến có

Bảng 1. CDR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế sau khi cải tiến

CDR	Mã hóa	Nội dung
1) Kiến thức		
CDR 1	PLO1.1	Ứng dụng các kiến thức liên quan đến vận động cơ bản để thích ứng với các công việc khác nhau trong đời sống và phòng tránh chấn thương do vận động.
CDR 2	PLO1.2	Hiểu và vận dụng được các KT chuyên môn của một/một số môn thể thao yêu thích về các mặt: kỹ-chiến thuật, luật thi đấu, PP tập luyện để tập theo nhóm và tự tập luyện.
2) Kỹ năng		
CDR 3	PLO2.1	Vận dụng, phối hợp các KN vận động cơ bản để thực hiện các công việc khác nhau trong đời sống mang lại hiệu quả cao, nâng cao chất lượng sống và tăng cường sức khỏe
CDR 4	PLO2.2	Thực hiện được kỹ-chiến thuật, luật thi đấu ở một số môn thể thao yêu thích nhằm tăng cường KN vận động và phát triển thể lực
CDR 5	PLO2.3	Có khả năng tự tập luyện, tập theo nhóm đảm bảo đúng nguyên tắc tập luyện TDDT.
CDR 6	PLO2.4	Có thể lực tốt đáp ứng nhu cầu cho học tập và lao động
3) Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CDR 7	PLO3.1	Hình thành thói quen luyện TDDT để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, KN hoạt động XH.
CDR 8	PLO3.2	Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong các hoạt động TDDT và tự tin khi trình diễn, thi đấu ở một số môn thể thao.
CDR 9	PLO3.3	Có phẩm chất trung thực, tính kỷ luật, tích cực, sáng tạo, kiên trì và ý chí quyết tâm cao.

Bảng 2. So sánh MT của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế trước và sau khi cải tiến

MT	Nội dung	
	Trước cải tiến	Sau cải tiến
1) MT chung		
	Chương trình môn học GDTC nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục thể thao thường xuyên để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, phát triển hài hòa về thể lực và tư duy, có thể chất cường tráng, đáp ứng được nhu cầu, sở thích tập luyện môn thể thao yêu thích, tạo nền móng vững chắc cho sự phát triển bền vững, lâu dài đối với sức khỏe, thể chất và trí tuệ, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện đáp ứng theo yêu cầu của xã hội.	Chương trình môn học GDTC nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động xã hội với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện
2) MT cụ thể		
Kiến thức		
MT1	Nắm được một số kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp thể dục thể thao, Y - Sinh học TDDT, phương pháp giáo dục tố chất thể lực, vai trò và tác dụng của GDTC đối với sức khỏe	Có kiến thức (KT) tốt về chăm sóc sức khỏe và kỹ năng (KN) vận động cơ bản để thích ứng với các công việc và điều kiện sống khác nhau
MT2	Nắm được kiến thức về các phương pháp cơ bản trong tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, một số điều luật cơ bản, trọng tài và hướng dẫn hoạt động TDDT (tập trung một số môn thể thao phổ cập).	Có KT về hoạt động chuyên môn trong một số môn thể thao yêu thích.

MT3	Hình thành được phương pháp tự học và tự tổ chức tập luyện theo nhóm	
<i>Kỹ năng</i>		
MT4	Thực hiện được từ cơ bản đến nâng cao các kỹ thuật của những thể thao thuộc chương trình giảng dạy-học tập	Có KN vận động cơ bản.
MT5	Kỹ năng tự tập luyện, tập luyện theo nhóm (hoạt động TDTT ngoại khóa)	Có KN chuyên môn của một số môn thể thao yêu thích.
MT6	Kỹ năng trong thi đấu các môn thể thao được tham gia học tập.	Có thể lực tốt để đáp ứng nhu cầu học tập và lao động.
MT7	Kỹ năng tổ chức các hoạt động giao lưu, thi đấu các môn thể thao được học tập	
MT8	Hoàn thành yêu cầu môn học và kết quả các học phần đạt yêu cầu theo quy định	
MT9	Kỹ năng để duy trì và nâng cao sức khỏe, phát triển tố chất thể lực, xây dựng thói quen tập luyện các môn theo sở trường và đam mê phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, lứa tuổi của sinh viên.	
MT10	Kỹ năng vận động, kỹ thuật, chiến thuật trong các môn thể thao cho sinh viên trong các môn thể thao yêu thích	
<i>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</i>		
MT11	Giáo dục đạo đức, nhân cách, tư tưởng chủ tịch Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác GDTC và thể thao trường học;	Có phẩm chất đạo đức tốt, tích cực học tập, rèn luyện để góp phần thực hiện MT giáo dục toàn diện.
MT12	Rèn luyện tinh thần tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, xây dựng niềm tin, lối sống tích cực lành mạnh, tinh thần tự giác học tập, rèn luyện thân thể, chuẩn bị sẵn sàng phục vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	Yêu thích hoạt động TDTT và hình thành thói quen luyện tập TDTT thường xuyên.
MT13	Giúp người học nhận thức tầm quan trọng của việc rèn luyện thân thể và phát triển thể chất cho bản thân, hình thành thói quen tập luyện TDTT thường xuyên, liên tục và có hệ thống	
MT14	Nâng cao năng lực nghề nghiệp, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động TDTT của nhà trường và xã hội (đặc biệt là các hoạt động TDTT ngoại khóa)	

06 MT, hơn 3 MT so với MT cụ thể về kỹ năng của chương trình môn học GDTC sau cải tiến. Các MT “*Kỹ năng tổ chức các hoạt động giao lưu, thi đấu các môn thể thao được học tập*”, “*Hoàn thành yêu cầu môn học và kết quả các học phần đạt yêu cầu theo quy định*” của chương trình trước cải tiến không thể hiện trong MT sau cải tiến. Nhìn chung, các nội dung đều giống nhau nhưng vì MT cụ thể về kỹ năng của chương trình môn học GDTC trước cải tiến nêu chi tiết các MT nhỏ nên có nhiều MT hơn.

+ *MT cụ thể về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* MT cụ thể về năng lực tự chủ và trách nhiệm trong chương trình môn học GDTC trước cải tiến có 4 MT, hơn 2 MT so với MT sau cải tiến. Các MT “*Giáo dục đạo đức, nhân cách, tư tưởng chủ tịch Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng, Nhà nước về công tác GDTC và thể thao trường học*”, “*Nâng cao năng lực nghề nghiệp, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động TDTT của nhà trường và xã hội (đặc biệt là các hoạt động TDTT ngoại khóa)*” của chương

Bảng 3: So sánh CĐR của chương trình môn học GDTC tại Đại học Huế trước và sau cải tiến

CĐR	Nội dung	
	Trước cải tiến	Sau cải tiến
Kiến thức		
CĐR1	Hiểu biết và cập nhật chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội nói chung và thể dục thể thao nói riêng. Có kiến thức cơ bản trong tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, một số điều luật cơ bản, trọng tài và hướng dẫn hoạt động TDTT	Ứng dụng các kiến thức liên quan đến vận động cơ bản để thích ứng với các công việc khác nhau trong đời sống và phòng tránh chấn thương do vận động.
CĐR2	Nắm vững và có thể vận dụng được các nội dung, nguyên lý, phương pháp, hình thức tổ chức tập luyện và thi đấu thể thao	Hiểu, Nắm bắt được ý nghĩa của kiến thức chuyên môn ở một số môn thể thao yêu thích trong các mặt: kỹ, chiến thuật, luật thi đấu, phương pháp tập luyện, tập theo nhóm và tự tập luyện.
CĐR3	Có kiến thức cơ bản và có khả năng tổ chức tập luyện và thi đấu các môn thể thao theo CTĐT	
Kỹ năng		
CĐR4	Kỹ năng chuyên môn: Vận dụng được những kiến thức và phương pháp tập luyện đã học để xây dựng kế hoạch và tổ chức tập luyện nâng cao sức khỏe cũng như tham gia thi đấu các môn thể thao theo sở thích.	Vận dụng, phối hợp các KN vận động cơ bản để thực hiện các công việc khác nhau trong đời sống mang lại hiệu quả cao, nâng cao chất lượng sống và tăng cường sức khỏe
CĐR5	Năng lực thực hành: Có kỹ năng thực hành tập luyện và thi đấu thể thao, hiểu biết Luật thi đấu các môn thể thao trong chương trình môn học.	Thực hiện được kỹ-chiến thuật, luật thi đấu ở một số môn thể thao yêu thích nhằm tăng cường KN vận động và phát triển thể lực
CĐR6	Kỹ năng giải quyết vấn đề: Có kỹ năng tư duy độc lập và hệ thống, tự tin khi tiếp cận, tự tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa và hoàn thành chương trình môn học theo đúng quy định.	Có khả năng tự tập luyện, tập theo nhóm đảm bảo đúng nguyên tắc tập luyện TDTT.
CĐR7	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	Có thể lực tốt đáp ứng nhu cầu cho học tập và lao động
CĐR8	Kỹ năng tổ chức, điều hành sinh hoạt tập thể, tham gia tổ chức hoạt động thi đấu, xây dựng phong trào TDTT tại nhà trường và ngoài xã hội.	
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CĐR9	Có phẩm chất chính trị tốt, trung thực có ý thức tổ chức kỷ luật. Rèn luyện tinh thần tập thể, ý thức tổ chức kỷ luật, xây dựng niềm tin, lối sống tích cực lành mạnh, tinh thần tự giác học tập, rèn luyện thân thể, chuẩn bị sẵn sàng phục vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	Hình thành thói quen luyện TDTT để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, KN hoạt động XH.
CĐR10	Luôn có trách nhiệm với công việc, năng động, tự tin, có tinh thần cầu tiến, tự khẳng định bản thân, có thái độ thân thiện hợp tác, có tinh thần phục vụ cộng đồng	Có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong các hoạt động TDTT và tự tin khi trình diễn, thi đấu ở một số môn thể thao.
CĐR11	Luôn ý thức nâng cao năng lực nghề nghiệp, tích cực, chủ động tham gia các hoạt động TDTT của nhà trường và xã hội.	Có phẩm chất trung thực, tính kỷ luật, tích cực, sáng tạo, kiên trì và ý chí quyết tâm cao.
CĐR12	Rèn luyện để hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao thường xuyên, liên tục và có hệ thống.	

trình trước cải tiến không thể hiện trong chương trình sau cải tiến.

Qua bảng 3, bài báo có những nhận xét sau:

CĐR của chương trình môn học GDTC cần phải được xác định rõ ràng. CĐR của một CT là một trong những yếu tố then chốt quyết định đến chất lượng đào tạo, làm cơ sở cho việc xây dựng nội dung của các học phần trong khung chương trình. CĐR được thể hiện thông qua 3 yếu tố cốt lõi mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình học, đó là kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ và trách nhiệm. Theo đó, chuẩn đầu của chương trình phải được thiết kế làm sao để giúp cho người dạy và người học dễ dàng xác định được MT của quá trình giảng dạy và học tập.

- CĐR về kiến thức:

CĐR về kiến thức của chương trình môn học GDTC trước cải tiến có 03 CĐR, hơn 01 CĐR so với chương trình môn học GDTC sau cải tiến, đó là CĐR: “*Hiểu biết và cập nhật chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội nói chung và thể dục thể thao nói riêng. Có kiến thức cơ bản trong tổ chức tập luyện, tổ chức thi đấu, một số điều luật cơ bản, trọng tài và hướng dẫn hoạt động TDTT*”. Nội dung này vẫn được các giảng viên giảng dạy trong quá trình lên lớp môn học GDTC, tuy nhiên trong CT đào tạo đại học đã có giảng dạy ở các học phần cơ bản nên trong CĐR của chương trình môn học GDTC sau cải tiến không đề cập.

- CĐR về kỹ năng

CĐR về kỹ năng của chương trình môn học GDTC trước cải tiến có 05 CĐR, hơn 02 CĐR so với CĐR về kỹ năng của CT môn học GDTC sau cải tiến, đó là các CĐR “*Kỹ năng giải quyết vấn đề: Có kỹ năng tư duy độc lập và hệ thống, tự tin khi tiếp cận, tự tổ chức các hoạt động TDTT ngoại khóa và hoàn thành chương trình môn học theo đúng quy định*” và “*Kỹ năng tổ chức, điều hành sinh hoạt tập thể, tham gia tổ chức hoạt động thi đấu, xây dựng phong trào TDTT tại nhà trường và ngoài xã hội*”. Hai năng lực này cần thiết cho sinh viên nhưng với thời lượng của chương trình môn học GDTC chỉ có 04 tín chỉ thì việc yêu cầu CĐR như trên nêu là khó đạt được cho đại đa số sinh viên.

- CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CĐR về năng lực tự chủ và trách nhiệm của chương trình môn học GDTC trước cải tiến có 04 CĐR, hơn 01 CĐR so với CĐR về nhận thức, thái độ của chương trình môn học GDTC sau cải tiến, sự khác nhau này do cách viết dàn trải, chia nhỏ các CĐR. CĐR “*Có khả năng cảm nhận về đẹp trong*

hoạt động TDTT và trình diễn, thi đấu ở một số môn thể thao” của CT môn học GDTC sau cải tiến được đưa thêm vào so với chương trình trước cải tiến.

3. KẾT LUẬN

Nhìn chung, các MT và CĐR của chương trình trước cải tiến thể hiện trùng lặp nhiều ý, quá đi sâu vào chi tiết, không cô đọng. Các MT cụ thể và CĐR yêu cầu vừa cao vừa nhiều trong khi thời lượng chương trình chỉ có 04 tín chỉ nên không phù hợp và không có tính khả thi. MT và CĐR của chương trình sau cải tiến đã thể hiện sự ảnh xạ từ MT chính, CĐR phản ánh được các năng lực cơ bản cần đạt được của người học. CĐR sau cải tiến được thể hiện chi tiết ở mức độ quan sát, đánh giá được bằng cách tham khảo các động từ chỉ hành động của Bloom và của Niemierko theo gợi ý của Nitco. Tóm lại, MT và CĐR của chương trình sau cải tiến đã xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình môn học GDTC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 Ban hành Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học*.
2. Driscoll, A. (2007), *Outcomes-based assessment for learner-centered education: A faculty introduction*. Sterling, VA: Stylus.
3. Lê Quang Dũng, Lê Cát Nguyên (2024), *Assessment of Physical Education Impacts on Hue University Students*, European Modern Studies Journal, Vol 7 No 4, DOI:10.59573/emsj.7(4).2023.38).
4. Đại học Huế (2019), *Quyết định số 1795/QĐ-ĐHH ngày 31/12/2019 của Giám đốc Đại học Huế Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và công bố CĐR CTĐT trình độ đại học tại Đại học Huế*.
5. Lê Đức Ngọc (2000), *Xây dựng chương trình giảng dạy*, Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội.
6. Khoa GDTC-Đại học Huế (2024), *Báo cáo đánh giá về chương trình môn học GDTC*.

Nguồn bài báo: Bài báo được trích từ Đề tài KH&CN cấp Bộ năm 2023 “*Đánh giá sự tác động của công tác GDTC lên sinh viên nhằm xây dựng CĐR cho chương trình môn học GDTC –Nghiên cứu trường hợp tại Đại học Huế*”. Chủ nhiệm: TS. Lê Quang Dũng, Khoa GDTC-Đại học Huế.

Ngày nhận bài: 12/10/2024; **Ngày duyệt đăng:** 20/11/2024.